

Bản án số: 50/2024/HSST
Ngày 12- 09 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Hạnh

2. Bà Trương Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký tòa án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Long – Kiểm sát viên.

Ngày 12/09/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/HSST ngày 23 tháng 08 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 08 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 10/10/2003 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ 11, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; con ông (Bị cáo không có bố), con bà Nguyễn Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Bị cáo Nguyễn Văn Đ được áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/02/2024.(có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Anh Lò Láo T – sinh năm 1996 (Đã chết).

Địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Láo T:

Bà Lò Mùi N – sinh năm 1974

Địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai (có mặt)

2. Chị Lý Thị Thùy T – sinh năm 2001

Địa chỉ: tổ 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Trần Tuấn A – sinh năm 2004

Địa chỉ: tổ 02, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1968

Địa chỉ: tổ 11, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt).

3. Bà Tần Mùi H – sinh năm 1954

Địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/01/2024, Nguyễn Văn Đ chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe, sau khi uống rượu tại đám cưới Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 24AD - 005.02 đi đến nhà bạn tại tổ 13, thị trấn B chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô đi về nhà, lúc này trời đang mưa nhỏ. Khi Nguyễn Văn Đ đi đến Km 29+821, tỉnh lộ 156B thuộc địa phận tổ 11, thị trấn B, huyện B. Do bị nước mưa chảy vào mắt, Nguyễn Văn Đ dùng tay phải vuốt lên mặt, còn tay trái điều khiển xe, tốc độ khoảng 50km/giờ. Do thiếu quan sát nên Nguyễn Văn Đ điều khiển xe lấn sang làn đường bên trái là làn đường của phương tiện tham gia giao thông đi ngược chiều, Nguyễn Văn Đ không kịp đánh lái trở lại. Lúc này, Lò Láo T điều khiển xe mô tô biển số 24X1 – 136.53 chở Lý Thị Thùy Trang đi ngược chiều đi đến, Nguyễn Văn Đ liền nhấn phanh xe lại nhưng không kịp dẫn đến cả 02 xe mô tô đâm trực diện vào nhau làm Lò Láo T chết tại chỗ, Nguyễn Văn Đ và Lý Thị Thùy Trang bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, cả hai xe mô tô hư hỏng.

Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện theo quy định.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/01/2024 kết quả khám nghiệm hiện trường xác định nguyên nhân gây tai nạn là do Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô đi lấn sang 1,4m vào làn đường bên trái là làn đường của phương tiện tham gia giao thông đi ngược chiều gây tai nạn giao thông cho anh Lò Láo T và chị Lý Thị Thùy T.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn Đ ngày 17/01/2024 xác định Nguyễn Văn Đ có nồng độ cồn trong hơi thở là 30,9 miligam/1 khí thở

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về tử thi đối với Lò Láo T, trưng cầu giám định pháp y về thương tích đối với Lý Thị Thùy Trang và Nguyễn Văn Đ, yêu cầu định giá tài

sản đổi với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alphas biển số 24AD - 005.02 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alphas biển số 24X1- 136.53, trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn Văn Đ. Kết quả như sau:

- Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 18/KLGDPY-PC09 ngày 16/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận Lò Láo T tử vong do chấn thương gây kín đốt sống cổ 2,3, đa chấn thương.

- Kết luận giám định pháp y tổn thương cơ thể trên người sống số 50/KLTTCT-TTPY ngày 26/02/2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lý Thị Thuỳ Trang tại thời điểm giám định là 0%.

- Kết luận giám định pháp y tổn thương cơ thể trên người sống số 123/KLTTCT-TTPY ngày 24/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là 62%.

- Kết luận định giá tài sản số 03/KL.HĐĐGTS ngày 08/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B đã kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alphas biển số 24AD - 005.02 bị thiệt hại tổng giá trị 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alphas BKS 24X1- 136.53 bị thiệt hại tổng giá trị 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 97/KLGĐ ngày 25/6/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Tại thời điểm 6 tháng trước khi xảy ra vụ việc ngày 16/01/2024, Nguyễn Văn Đ không bị bệnh tâm thần, Nguyễn Văn Đ đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã tác động gia đình bồi thường tiền mai táng phí cho gia đình bị hại Lò Láo T số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thanh toán số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) tiền sửa chữa xe mô tô biển số 24X1- 136.53 cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình của bị hại Lò Láo T bà Lò Mùi N yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ còn bồi thường số tiền 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng) gồm tiền mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần.

Bị hại chị Lý Thị Thuỳ Trang yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường số tiền 62.700.000 đồng (Sáu mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng) gồm: Tiền chi phí ăn uống hàng ngày 80.000 đồng/1 ngày x 90 ngày = 7.200.000 (Bảy triệu hai

trăm nghìn) đồng; Tiền thu nhập bị mất của chị Lý Thị Thùy T Trang trong 90 ngày x 250.000 đồng = 22.500.000 (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn) đồng; Tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc chị Lý Thị Thùy T là: 90 ngày x 200.000 đồng/1 ngày = 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng. Tiền tồn thất tính thần 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng của vụ án:

01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alphas biển số 24X1- 136.53, tình trạng xe hư hỏng sau tai nạn giao thông, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000223 biển số 24X1 - 136.53 mang tên Lò Láo T do Công an xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai cấp ngày 08/11/2023. Quá trình điều tra, ngày 15/5/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện B đã trả lại chiếc xe mô tô trên và giấy tờ trên cho đại diện gia đình bị hại bà Lò Mùi N nhận lại tài sản không đề nghị gì.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alphas biển số 24AD - 005.02, tình trạng xe hư hỏng sau khi tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 24AD - 005.02 mang tên Nguyễn Văn Đ đang tạm giữ theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 41/CT-VKSTPLC ngày 22/08/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", xử phạt bị cáo với mức án từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alphas biển số 24AD - 005.02; số máy JA70E0200645, số khung RLHJA3931PY648538 xe đã qua sử dụng, tình trạng xe hư hỏng sau tai nạn giao thông; 01 giấy chứng

nhận đăng ký xe mô tô số 004300 biển số 24AD - 005.02 mang tên Nguyễn Văn Đ để đảm bảo công tác thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Tại cơ quan điều tra đại diện gia đình của bị hại Lò Láo T là bà Lò Mùi N yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ còn phải bồi thường tiếp số tiền 280.000.000 (Hai trăm tám mươi triệu) đồng gồm tiền mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Lò Mùi N có đơn xin rút một phần yêu cầu bồi thường đối với bị cáo như sau:

Yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bà Lò Mùi N và ông Lò Kiểm Chiu là bố mẹ đẻ của người bị hại Lò Láo T số tiền là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền mai táng phí. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí khoản bồi thường này. Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bố mẹ của bị hại là bà Lò Mùi N và ông Lò Kiểm Chiu số tiền là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Đối với yêu cầu bồi thường của bị hại Lý Thị Thùy T về tiền ăn trong 90 ngày, tiền mất thu nhập trong 90 ngày, tiền công người chăm sóc trong 90 ngày, tiền tổn thất tinh thần của bị hại. Tổng cộng chị Lý Thị Thùy T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 62.700.000 đồng (Sáu mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại Lý Thị Thùy T như sau:

- Tiền mất thu nhập trong 03 ngày nằm viện là $250.000/1 \text{ ngày} \times 3 \text{ ngày} = 750.000$ đồng;

- Tiền giảm sút thu nhập trong 03 ngày sau khi ra viện là $150.000\text{đ}/1 \text{ ngày} \times 3 \text{ ngày} = 450.000$ đồng;

- Tiền công người chăm sóc khi bị hại nằm viện trong 03 ngày là $200.000\text{đồng}/1 \text{ ngày} \times 3 \text{ ngày} = 600.000$ đồng;

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lý Thị Thùy T số tiền là: 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Đối với các khoản yêu cầu khác đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo có đơn xin miễn án phí, bị cáo thuộc hộ nghèo có giấy xác nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm d Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 24AD – 005.02 tham gia giao thông khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định, bị cáo tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể là 30,9 miligam/ 1 khí thở, lúc này trời đang mưa nhỏ. Khi Nguyễn Văn Đ đi đến Km 29+821, tỉnh lộ 156B thuộc địa phận tổ 11, thị trấn B, huyện B. Do bị nước mưa chảy vào mắt, Nguyễn Văn Đ dùng tay phải vuốt lên mặt, còn tay trái điều khiển xe, tốc độ khoảng 50km/giờ. Do thiếu quan sát nên Nguyễn Văn Đ điều khiển xe lấn sang làn đường bên trái là làn đường của phương tiện tham gia giao thông đi ngược chiều, không kịp đánh lái trở lại. Lúc này, Lò Láo T điều khiển xe mô tô biển số 24X1 – 136.53 chở Lý Thị Thủy Trang đi ngược chiều đi đến. Nguyễn Văn Đ liền nhấn phanh xe lại nhưng không kịp dẫn đến cả 02 xe mô tô đâm trực diện vào nhau làm Lò Láo T chết tại chỗ, Nguyễn Văn Đ và Lý Thị Thủy Trang bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện B là hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ, tham gia giao thông khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, bị cáo tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể là 30,9

miligam/ 1 khí thở, đi không đúng làn đường, lấn sang làn đường bên trái của phương tiện tham gia giao thông đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô do anh Lò Láo T điều khiển. Như vậy Nguyễn Văn Đ đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an toàn giao thông trên địa bàn huyện, dẫn đến hậu quả là anh Lò Láo T tử vong, chị Lý Thị Thùy T bị thương phần mềm. Hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[3] Về hình phạt bổ sung Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình khắc phục hậu quả, bị cáo đã bồi thường được một phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án gồm:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alpha biển số 24AD - 005.02; số máy JA70E0200645, số khung RLHJA3931PY648538 xe đã qua sử dụng, tình trạng xe hư hỏng sau tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004300 biển số 24AD - 005.02 mang tên Nguyễn Văn Đ thu giữ của bị cáo vì bị cáo còn phải thi hành khoản tiền bồi thường cho gia đình bị hại và bị hại Lý Thị Thùy T. Vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện gia đình của bị hại Lò Láo T bà Lò Mùi N quá trình điều tra yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ còn phải bồi thường số tiền 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu) gồm tiền mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin rút một phần yêu cầu bồi thường. Nay yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bà Lò Mùi N và ông Lò Kiểm Chiu là bố mẹ đẻ của người bị hại Lò Láo T số tiền là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền mai táng phí. Tại phiên tòa bị cáo

nhất trí khoản bồi thường này. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay người bị hại chị Lý Thị Thùy T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 62.700.000 đồng (Sáu mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng) bao gồm:

-Tiền chi phí ăn uống hàng ngày 80.000 đồng/1 ngày x 90 ngày = 7.200.000 (Bảy triệu hai trăm nghìn) đồng;

-Tiền thu nhập bị mất của chị Lý Thị Thùy T Trang trong 90 ngày x 250.000 đồng = 22.500.000 (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn) đồng;

- Tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc chị Lý Thị Thùy T là: 90 ngày x 200.000 đồng/1 ngày = 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng.

-Tiền tổn thất tinh thần 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Tại phiên Tòa bị cáo không nhất trí các khoản bồi thường này và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết phần bồi thường này theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lý Thị Thùy T không cung cấp được các giấy tờ và các chứng cứ khác chứng minh về yêu cầu bồi thường của mình, tại phiên tòa chị Lý Thị Thùy T không yêu cầu bị cáo phải thanh toán cho chị tiền viện phí của 03 ngày chị nằm viện vì vậy đối với khoản tiền này hội đồng xét xử không xem xét. Đối với các khoản yêu cầu trên thì Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự và Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/09/2022 Hội đồng xét xử thì chấp nhận những khoản bồi thường đối với yêu cầu của chị Lý Thị Thùy T như sau:

-Tiền 03 ngày nằm viện mất thu nhập là 250.000 đồng/ 1 ngày x 3 ngày = 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

-Tiền giảm sút thu nhập sau khi điều trị về nhà nghỉ ngơi 03 ngày là 150.000 đồng/1 ngày x 3 ngày = 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

-Tiền công người chăm sóc khi bị hại nằm viện là 200.000đồng/1 ngày x 3 ngày = 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Tổng cộng số tiền bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho bị hại Lý Thị Thùy T số tiền là: 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Ngoài những khoản Hội đồng xét xử chấp nhận trên thì đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các yêu khác của chị Lý Thị Thùy T là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn xin miễn án phí và bị cáo thuộc hộ nghèo có giấy xác nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bà Lò Mùi N và ông Lò Kiểm Chiu là bố mẹ đẻ của người bị hại Lò Láo T số tiền là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Lý Thị Thùy T các khoản sau: Tiền mất thu nhập trong 03 ngày nằm viện là $250.000/1 \text{ ngày} \times 3 \text{ ngày} = 750.000$ đồng; tiền giảm sút thu nhập trong 03 ngày sau khi ra viện là $150.000\text{đ}/1 \text{ ngày} \times 3 \text{ ngày} = 450.000$ đồng và tiền công người chăm sóc khi bị hại nằm viện là $200.000\text{đồng}/1 \text{ ngày} \times 3 \text{ ngày} = 600.000$ đồng. Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lý Thị Thùy T số tiền là: 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alphal biển số 24AD - 005.02; số máy JA70E0200645, số khung RLHJA3931PY648538 xe đã qua sử dụng, tình trạng xe hư hỏng sau tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004300 biển số 24AD - 005.02 mang tên Nguyễn Văn Đ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/08/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ được miễn án phí theo quy định tại điểm d Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh,
- VKS huyện B
- THA dân sự;
- PC 10; Cơ quanĐT CA huyện
- CQ THAHS
- Bị cáo; ĐDHợp pháp củabị hại;
- Bị hại;
- Lưu HS – TA, THA.

Đỗ Thị Thanh Hương